



VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA
 **TOYOTA**
FINANCIAL SERVICES



ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE
Hotline: 1800.1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn



LAND CRUISER
UY LỰC THỔNG LĨNH



Move your world



CÂU CHUYỆN VỀ SỰ KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN

Lịch sử của LAND CRUISER bắt đầu vào năm 1951 với TOYOTA JEEP BJ - mẫu xe thế hệ đầu tiên.

Nổi tiếng về độ tin cậy, tính bền bỉ và khả năng vận hành, LAND CRUISER được mệnh danh là "Thống lĩnh mọi địa hình" luôn cùng bạn "Đi bất cứ đâu và ở khắp mọi nơi" (Go anywhere & everywhere) và sẽ luôn "Trở về bình an" (Come back alive and safe). Xuyên suốt hành trình của mình, các thế hệ LAND CRUISER đã không ngừng phát triển với tư cách là mẫu xe dẫn động bốn bánh hàng đầu của TOYOTA.

Năm 2021, LAND CRUISER kỷ niệm 70 năm với hơn 10 triệu xe bán ra trên toàn cầu một lần nữa khẳng định vị thế vững chắc của mình trong phân khúc.



NEW LAND CRUISER 2022



KIÊU HÃNH VƯỢT TRỘI

Thiết kế của LAND CRUISER thế hệ mới, không chỉ kế thừa sự mạnh mẽ nguyên bản mà còn được phát triển với chiều sâu tinh tế và quyến rũ, tạo nên đẳng cấp riêng biệt trong dòng xe địa hình cao cấp.



ĐẦU XE

Kế thừa những đường nét của thế hệ trước, phần cản trước và cụm đèn được nâng cao để giảm nguy cơ va chạm khi đi đường địa hình. Thiết kế mới với cảm giác phần đầu xe mạnh mẽ hơn, tạo uy thế cho ông vua phân khúc SUV cỡ lớn.



CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cụm đèn trước sử dụng công nghệ LED tiên tiến, với khả năng chiếu sáng tối ưu, tránh làm chói mắt người đi ngược chiều, nâng cao tính an toàn.



MÂM XE

Mâm xe cỡ lớn 20" với thiết kế đa chấu kép thể thao, khỏe khoắn.



CỬA SỔ TRỜI

Cửa sổ trời điều chỉnh điện mang lại trải nghiệm thú vị cho hành khách khi được hoà mình với thiên nhiên trên mọi hành trình.



ĐUÔI XE

Với thiết kế hình khối mang lại dáng vẻ mạnh mẽ, đuôi xe được tạo hình mỏng hơn cho hiệu suất khí động học tốt hơn.



NỘI THẤT VÀ TIỆN NGHI

Nội thất cao cấp, sang trọng kết hợp hoàn hảo với các tính năng tiên tiến vượt bậc, LAND CRUISER phiên bản mới mang đến cho chủ sở hữu những trải nghiệm đỉnh cao cùng với niềm tự hào không giới hạn.



MÀN HÌNH GIẢI TRÍ

Màn hình giải trí 12.3 inches cùng với hệ thống 14 loa JBL mang đến những tiện ích thú vị, nhưng đồng thời cũng hỗ trợ người lái an toàn trên hành trình trải nghiệm.



ĐIỀU HÒA TỰ ĐỘNG 4 VÙNG ĐỘC LẬP

Điều hòa tự động 4 vùng độc lập tích hợp hệ thống tạo ion âm giúp nâng cao sự tiện nghi và thoải mái cho mọi hành khách.



SẠC KHÔNG DÂY

Sạc không dây giảm thiểu thao tác cho người sử dụng, góp phần thiết kế nội thất gọn gàng và ngăn nắp hơn.



HIỂN THỊ THÔNG TIN TRÊN KÍNH LÁI

Hệ thống cho phép nắm rõ các thông số về tốc độ, tin báo ... giúp người lái dễ dàng theo dõi và yên tâm điều khiển xe.



ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ TOÀN CẦU MỚI CỦA TOYOTA (TNGA)

Với triết lý tạo ra những chiếc xe tốt hơn bao giờ hết, thông qua định hướng TNGA, Toyota đã thiết kế lại toàn bộ cấu trúc khung gầm, củng cố nền tảng cốt lõi và mang lại khả năng vận hành tuyệt vời hơn cho khách hàng.

3 lợi ích mà TNGA mang lại bao gồm:

- ▶ Tính linh hoạt
- ▶ Tính ổn định
- ▶ Tầm quan sát

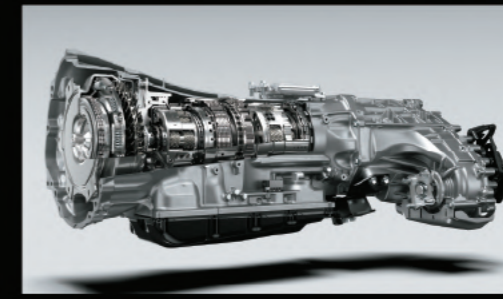


VẬN HÀNH MẠNH MẼ



ĐỘNG CƠ 3.5 V6 TURBO

LAND CRUISER được trang bị động cơ mới dung tích 3.5L V6 Turbo với công suất vượt trội cùng với các công nghệ tiên tiến mang lại trải nghiệm lái hứng khởi và tiết kiệm nhiên liệu tuyệt vời.



HỘP SỐ TỰ ĐỘNG 10 CẤP

Hộp số tự động 10 cấp đem tới khả năng điều khiển nhẹ nhàng, thoải mái cùng khả năng vận hành mượt mà trong các điều kiện địa hình.



H4

AUTO

DIRT

SAND

MUD

DEEP SNOW

L4

AUTO

SAND

MUD

ROCK

HỆ THỐNG LỰA CHỌN ĐA ĐỊA HÌNH (MTS)

Hệ thống cho phép bạn lựa chọn các chế độ lái phù hợp với các địa hình khác nhau, làm tăng khả năng bám đường, độ ổn định của xe.

AN TOÀN HÀNG ĐẦU

LAND CRUISER tích hợp tính năng an toàn cao cấp
TOYOTA SAFETY SENSE 2.0 đảm bảo an toàn cho tất cả mọi người.



Toyota
Safety
Sense

► HỆ THỐNG HỖ TRỢ GIỮ LÀN ĐƯỜNG (LTA)

Hệ thống cảnh báo người lái bằng còi và đèn cảnh báo khi xe bắt đầu rời khỏi làn đường mà không có tín hiệu rẽ từ người lái. Hệ thống cũng có thể kích hoạt hỗ trợ lái để điều chỉnh và ngăn không cho xe rời khỏi làn đường.

► HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Là hệ thống an toàn chủ động giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều.

► HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VÀ CHẠM (PCS)

Là hệ thống an toàn chủ động, khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác, hệ thống sẽ cảnh báo người lái và đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.

► HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (DRCC)

Là công nghệ an toàn chủ động, sử dụng radar gắn dưới lưới tản nhiệt phía trước cùng với camera để phát hiện các phương tiện phía trước, đồng thời tự động điều chỉnh tốc độ để đảm bảo khoảng cách an toàn với các phương tiện đang lưu thông.

► MỘT SỐ TÍNH NĂNG AN TOÀN KHÁC

PHANH HỖ TRỢ ĐỖ XE (PKSB)

Hệ thống điều khiển hạn chế công suất động cơ và điều khiển phanh khi phát hiện nguy cơ cao xảy ra va chạm với vật thể phía trước hoặc phía sau trong điều kiện lái xe ở tốc độ thấp hoặc lùi xe, đỗ xe.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Hệ thống sẽ hỗ trợ làm giảm khả năng va chạm với chướng ngại vật hoặc các xe đang đến trong lúc đang lùi xe. Đồng thời còi báo hiệu sẽ kêu để cảnh báo cho người lái.

TÚI KHÍ

Túi khí và túi khí đầu gối cho lái xe và người ngồi phía trước. Túi khí bên cho hàng ghế trước và hàng ghế thứ hai. Túi khí rèm cho cả 3 hàng ghế nhằm hỗ trợ tối ưu cho người lái và hành khách khi xảy ra va chạm.



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT / SPECIFICATION		CHI TIẾT / DETAIL	
KÍCH THƯỚC / DIMENSIONS		4965 x 1980 x 1945	
Kích thước tổng thể bên ngoài / Overall dimension	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm x mm x mm	
Chiều dài cơ sở / Wheelbase		mm	2850
Chiều rộng cơ sở / Tread	(Trước/Sau) / (Front/Rear)	mm	1665/1670
Khoảng sáng gầm xe / Ground clearance		mm	235
Trong lượng không tải / Kerb weight		kg	2520
Trong lượng toàn tải / Gross weight		kg	3230
ĐỘNG CƠ-VẬN HÀNH / ENGINE - PERFORMANCE			
Loại động cơ / Engine model code		V35A-FTS, V6, tăng áp kép / V35A-FTS, 6 cylinders, V arrangement, twin turbo charger	
Dung tích xy lanh / Displacement		cc	3445
Công suất tối đa / Max output		(kw)/hp@rpm	(305) 409 / 5200
Mô men xoắn tối đa / Max torque		nm@rpm	650 / 2000 - 3600
Hệ thống truyền động / Drivetrain		4 bánh toàn thời gian / Full-time 4WD	
Hộp số / Transmission type		Tự động 10 cấp / 10AT	
Hệ thống treo / Suspension	Trước / Front	Hệ thống treo độc lập tay đòn kép / IFS	
	Sau / Rear	Hệ thống treo liên kết 4 điểm / 4-link	
Hệ thống lái / Steering system	Trước / Front	Thủy lực biến thiên theo tốc độ & bộ chấp hành hệ thống lái / HPS, Steer act	
	Sau / Rear		
Phanh / Brake	Trước / Front	Đĩa thông gió / Ventilated disc	
	Sau / Rear	Đĩa thông gió / Ventilated disc	
Phanh tay điện tử / EPB (Electric Parking Brake)		Có / With	
Tiêu chuẩn khí thải / Emission standard		Euro 5, OBD	
Tiêu thụ nhiên liệu / Fuel consumption	Ngoài đô thị / Highway	L/100km	9.47
	Kết hợp / Combine		12.55
Trong đô thị / City			17.75
NGOẠI THẤT / EXTERIOR			
Vành & lốp xe / Tyre & wheel	Loại vành / Tyre	Mâm đúc 20 inch / Alloy 20 inch	
	Kích thước lốp / Size	265/55R20	
Lốp dự phòng / Spare tyre		Như lốp chính / Ground tire	
Cụm đèn trước / Headlamp	Đèn chiếu gần- đèn chiếu xa / Lo-beam - Hi-beam	LED	
	Đèn xi nhan tuần tự / Sequential turn	Có / With	
	Đèn chiếu sáng ban ngày / DRL (Daytime running light)	Có / With	
	Tự động bật - tắt / Auto light control	Có / With	
	Hệ thống nhắc nhở đèn sáng / Light remind warning	Có / With	
	Hệ thống cân bằng góc chiếu / Headlamp leveling system	Có (tự động) / With (auto)	
Cụm đèn sau / Rear lamps	LED		
Đèn báo phanh trên cao / Highmounted stop lamp	LED		
Đèn sương mù / Foglamp	Trước / Front	LED	
	Sau / Rear	LED	
Gương chiếu hậu ngoài / Outer mirror	Loại tay lái / Type	Có / With	
	Chức năng điều chỉnh điện / Power adjust	Có (tự động) / With (auto)	
	Chức năng gấp điện / Power fold	Có / With	
	Tích hợp đèn báo rẽ / Turn signal lamp	Có / With	
	Tích hợp đèn chào mừng / Welcome lamp	Có / With	
	Màu / Color	Cùng màu thân xe / Body color	
Gạt mưa / Wiper	Chức năng tự điều chỉnh khi lùi / Auto reverse	Có / With	
	Chức năng chống chói tự động / Electrochromic	Có / With	
	Chức năng sấy gương / Heater	Có / With	
	Trước / Front	Tự động / Auto	
Sau / Rear	Gián đoạn theo thời gian / Intermittent		
Thanh giá nóc / Roof rail	Có / With		
NỘI THẤT / INTERIOR			
Tay lái / Steering wheel	Loại tay lái / Type	3 chấu / 3 spokes	
	Chất liệu / Material	Da ép gỗ / Leather & wood	
Gương chiếu hậu trong xe / Inside rear view mirror	Nút bấm điều khiển tích hợp / Steering	Tích hợp chế độ đàm thoại rảnh tay, điều chỉnh âm thanh, MID, điều khiển hành trình thích ứng, cảnh báo lệch làn / Telephone, Audio, MID, ACC, LDA	
	Điều chỉnh / Adjust	Chỉnh điện 4 hướng / E-tilt & Telescopic adjustable	
Cụm đồng hồ / Instrument cluster	Điều chỉnh / Adjust	Chống chói tự động / Electrochromic	
	Loại đồng hồ / Type	Optitron	
Chất liệu bọc ghế / Seat Material	Đèn báo chế độ Eco / Eco indicator	Có / With	
	Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu / Fuel consumption meter	Có / With	
Ghế trước / Front seats	Màn hình hiển thị đa thông tin / MID (Multi information display)	7"	
	Điều chỉnh ghế lái / Driver's seat	Da cao cấp / Premium leather	
Ghế sau / Rear seats	Điều chỉnh ghế hành khách / Front passenger's seat	Chỉnh điện 10 hướng / 10 way power adjust	
		Chỉnh điện 8 hướng / 8 way power adjust	

MÀU NGOẠI THẤT

Xám (1G3)



Đen (202)



Đen (218)



Trắng ngọc trai (070)



Bạc (1F7)



Đông (4V8)



Xanh dương đậm (8X8)



MÀU NỘI THẤT

Đen



Be

